

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5731/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2022

V/v thực hiện Thông tư số  
31/2022/TT-BTC ngày  
08/06/2022

Kính gửi:

- Các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan;
- Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/06/2022 của Bộ Tài chính về Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Thông tư số 72/2022/TT-BTC ngày 30/11/2022 ngưng hiệu lực của Thông tư 31/2022/TT-BTC thì Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam có hiệu lực thực hiện từ ngày 30/12/2022;

Tiếp theo công văn số 4891/TCHQ-TXNK ngày 17/11/2022 của Tổng cục Hải quan về việc thực hiện Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/06/2022, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện một số nội dung sau:

**I. Về phân loại hàng hóa và áp dụng mức thuế kể từ ngày 30/12/2022:**

**1. Về phân loại hàng hóa:**

Thực hiện phân loại hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu nhập khẩu Việt Nam và 6 Quy tắc tổng quát Giải thích việc phân loại hàng hóa ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC và các quy định hiện hành về phân loại hàng hóa, tham khảo Chú giải chi tiết HS2022 đính kèm công văn số 4891/TCHQ-TXNK nêu trên.

**2. Về áp dụng mức thuế:**

**2.1. Về áp dụng các mức thuế suất thuế xuất khẩu, thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi (gồm Chương 98), nhập khẩu thông thường và thuế suất thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan:**

Căn cứ Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016, Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017, Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020, Nghị định số 101/2021/NĐ-CP ngày 15/11/2021 và Nghị định số 51/2022/NĐ-CP ngày 08/08/2022 của Chính phủ, Quyết định số 36/2016/QĐ-TTg ngày 01/9/2016, số 45/2017/QĐ-TTg ngày 16/11/2017 và số 28/2019/QĐ-TTg ngày 16/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là các Nghị định, Quyết định Biểu thuế);

Để đảm bảo thực hiện đúng theo các quy định hiện hành, kể từ ngày 30/12/2022 khi Thông tư số 31/2022/TT-BTC có hiệu lực đến ngày có hiệu lực của Nghị định thay thế các Nghị định, Quyết định Biểu thuế trên, yêu cầu các đơn vị thực hiện tra cứu và hướng dẫn doanh nghiệp khai báo theo mã số theo

**HẢI QUAN**

Thông tư số 31/2022/TT-BTC và thuế suất tương ứng quy định tại các Nghị định, Quyết định Biểu thuế được liệt kê tại Phụ lục 1 đính kèm công văn này.

Đối với các mã số hàng hóa có mức thuế được ghi chú “KBTC” tại Phụ lục 1 thì thực hiện tra cứu và hướng dẫn các doanh nghiệp khai báo thủ công trên Hệ thống thông quan điện tử hải quan theo hướng dẫn tại Phụ lục 2, cụ thể: áp dụng thuế suất cho các mã số tại cột 1 theo mức thuế suất quy định tại cột 4 tương ứng với các mã số tại cột 3.

Ví dụ: phân loại và áp dụng mức thuế mặt hàng xuất khẩu “*trâm hương, kỳ nam, tươi hoặc khô, đã cắt, nghiền hoặc dạng bột*”: căn cứ Danh mục và 6 Quy tắc tổng quát ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC thì mặt hàng thuộc mã số 1211.90.17 và có mức thuế xuất khẩu được ghi chú “KBTC” tại mục 1 Phụ lục 1 nên tiếp tục tra cứu tại Phụ lục 2, thì có thuế suất là 20% (cột 4) theo mức thuế suất tương ứng của mã số 1211.90.16.10 (cột 3) quy định tại các Nghị định, Quyết định Biểu thuế.

Trường hợp có sự khác nhau về mức thuế áp dụng theo hướng dẫn tại công văn này và các Nghị định, Quyết định Biểu thuế nêu trên, thì áp dụng mã số theo Thông tư 31/2022/TT-BTC và thuế suất hiện hành của mã số tương ứng tại các Nghị định, Quyết định Biểu thuế nêu trên.

**2.2. Về áp dụng các mức thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt trong khuôn khổ các FTA song phương và đa phương:**

Thực hiện tra cứu và áp dụng các mức thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi và thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo đúng quy định tại các Nghị định của Chính phủ ban hành các Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt có hiệu lực thực hiện từ ngày 30/12/2022.

## **II. Tổ chức thực hiện:**

Để đảm bảo việc tổ chức thực hiện hiệu quả, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị tiếp tục triển khai các nội dung như hướng dẫn tại công văn số 4891/TCHQ-TXNK, và các nhiệm vụ dưới đây:

### **1. Cục Công nghệ thông tin và Thống kê Hải quan:**

Chịu trách nhiệm cập nhật các mức thuế suất tại Phụ lục 1 vào Hệ thống VNACCS để hỗ trợ khai báo tự động.

### **2. Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố:**

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp làm thủ tục hải quan tại đơn vị thực hiện khai báo theo đúng các quy định hiện hành và hướng dẫn tại công văn này.

- Trường hợp có vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, yêu cầu kịp thời phản ánh về Tổng cục Hải quan (qua Cục Thuế XNK) để được hướng dẫn xử lý.

**3. Cục Thuế XNK:**

- Tiếp tục tổ chức phổ biến, tuyên truyền nội dung Thông tư số 31/2022/TT-BTC;

- Tổng hợp vướng mắc của các đơn vị và báo cáo Lãnh đạo Tổng cục để có chỉ đạo kịp thời, thống nhất.

Đầu mối liên hệ: đ/c Nguyễn Thu Hương – Phó trưởng phòng – Cục Thuế XNK (0983.438.859), đ/c Đào Thị Thanh Thủy – Công chức – Cục thuế XNK (0983.025.956).

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị được biết và thực hiện. / *pe*

**Nơi nhận:** ✓

- Như trên;
- TT. Nguyễn Đức Chi (để b/cáo);
- TCT. Nguyễn Văn Cần (để b/cáo);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để c/đạo);
- Vụ CST, Vụ HTQT, Vụ PC-Bộ Tài chính (để p/hợp);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Đ.Thủy (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



*Thanh Thủy*  
Lưu Thanh Thủy